

**Bản án số: 234/2021/HS-ST
Ngày 22 tháng 12 năm 2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Ngọc Yến Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Văn Nở**

Bà **Võ Thị Bời**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Võ Thu Thủy** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 376/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 326/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 và Thông báo v/v thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Xuân T** - Sinh năm: 1993; Tại: Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Nơi cư trú: Thôn Tây B, xã Đại L, huyện Vạn N, tỉnh Khánh Hòa; Họ tên cha: Lê Xuân L - Sinh năm: 1968; Họ tên mẹ: Hồ Thị H - Sinh năm: 1967; Tiền án: Không

Tiền sự: 02

- Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 15/QĐ-TA ngày 24/12/2015 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa trong thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 29/12/2017.

- Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 30/QĐ-TA ngày 03/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa trong thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 01/9/2020.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 21/3/2021 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim P** - Sinh năm: 1993; Tại: Phú Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Nơi cư trú: Khu phố Bà T, phường 7, thành phố Tuy H, tỉnh Phú Yên; Họ tên cha: Nguyễn Văn Đ - Sinh năm: 1973; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N - Sinh năm: 1973; Tên con: Trần Hoàng Yến N - Sinh năm: 2010; Tiền án: Không;

Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 15/2019/QĐ-DS ngày 28/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang trong thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 01/9/2020.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 21/3/2021 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà **Võ Thị Kim C**, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Số 474/17 đường 23/10, thôn Vĩnh Diêm T, xã Vĩnh H, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông **Lê Văn K**, sinh 1950; Địa chỉ: Tổ dân phố Thuận L, phường Ninh H, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 21/3/2021, Lê Xuân T điều khiển xe máy hiệu Attila, biển kiểm soát 79L7 - 6916 chở Nguyễn Thị Kim P đi trên khu vực xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang, nhằm mục đích xem ai sơ hở thì chiếm đoạt tài sản. Khi đi đến đoạn đường trước cửa hàng điện Hữu Thiện, Chợ Ga (Thuộc thôn Phú Thạnh, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang), T và P thấy chị Võ Thị Kim C đang ngồi bán trái cây trên vỉa hè trước cửa hàng điện gia dụng Hữu Thiện, bên cạnh có để một túi nylon màu trắng (Bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus và số tiền 13.000.000 đồng) nên cả hai nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị C. Lúc này, T dừng xe máy trước hàng trái cây của chị C, còn P xuống xe đến gần chị C giả vờ hỏi mua 01kg xoài để tiếp cận tài sản của chị C. Lợi dụng chị C đang cân xoài, P nhanh chóng giật lấy túi nylon đựng tiền và điện thoại di động của chị C rồi chạy ra xe máy cùng T tẩu thoát. Khi phát hiện bị giật tài sản, chị C liền truy hô và đuổi theo nhưng không được.

Sau khi lấy được tài sản, T và P đến khu vực Lầu Bảy, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, mua ma túy của một đối tượng không rõ lai lịch hết 1.300.000 đồng để sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày khi T chở P đi trên khu vực đường Tô Hiến Thành, thành phố Nha Trang tìm chỗ bán điện thoại di động vừa chiếm đoạt được thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự cùng Công an xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang phát hiện đưa về trụ sở cơ quan công an làm việc. Tại cơ quan công an, Lê Xuân T và Nguyễn Thị Kim P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 118/KL-HĐĐGTS ngày 08/4/2021 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận: 01 điện thoại hiệu Iphone 6 Plus - 16G trị giá: 2.900.000 đồng (*Hai triệu chín trăm ngàn đồng*).

Bản Cáo trạng số 271/CT-VKSNT ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố Lê Xuân T và Nguyễn Thị Kim P về tội "*Cướp giật tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Xuân T và Nguyễn Thị Kim P; Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Xuân T và Nguyễn Thị Kim P, mỗi bị cáo từ 01 (*Một*) năm 06 (*Sáu*) tháng đến 02 (*Hai*) năm tù.

Ngoài ra, còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định pháp luật.

2. Các bị cáo Lê Xuân T, Nguyễn Thị Kim P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa hôm nay, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo theo Cáo trạng truy tố:*

[3.1] Tại tòa, bị cáo Lê Xuân T và Nguyễn Thị Kim P đã khai nhận: Do không có tiền tiêu xài nên T và P đã nảy sinh ý định đi chiếm đoạt tài sản của người khác. Đến khoảng 09 giờ 00 phút ngày 21/3/2021, tại đoạn đường trước cửa hàng điện Hữu Thiện, Chợ Ga (Thuộc thôn Phú Thạnh, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang), T và P đã có hành vi cướp giật 01 túi nilong màu trắng, bên trong có số tiền 13.000.000 đồng (*Mười ba triệu đồng*) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus-16GB trị giá 2.900.000 đồng (*Hai triệu chín trăm ngàn đồng*) của chị Võ Thị Kim C. Tổng tài sản Lê Xuân T và Nguyễn Thị Kim P đã cướp giật là 15.900.000 đồng (*Mười lăm triệu chín trăm ngàn đồng*).

[3.2] Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Biên bản trích xuất dữ liệu camera; Phù hợp với lời khai của bị hại cùng với vật chứng bị thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, hành vi của bị cáo T và P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”; Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 271/CT-VKSNT ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân

thành phố Nha Trang truy tố các bị cáo Lê Xuân T và Nguyễn Thị Kim P về tội “*Cướp giật tài sản*” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3.3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân – khách thể được pháp luật bảo vệ; Làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo đều còn trong độ tuổi lao động, có sức khỏe nhưng không lo làm ăn lương thiện mà lại thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, thể hiện bản tính lười biếng, tư lợi và xem thường pháp luật. Hơn nữa, các bị cáo còn có nhân thân xấu, nhiều lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn không lấy đó làm bài học cho bản thân, tiếp tục lao vào con đường nghiện ngập. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn. Bị cáo Lê Xuân T là người khởi xướng việc đi chiếm đoạt tài sản của người khác. Còn bị cáo Nguyễn Thị Kim P tiếp nhận ý chí và là người thực hành tích cực. Do vậy, vai trò của các bị cáo trong vụ án này là ngang nhau.

[3.4] Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy nên cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phát huy tính phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Lê Xuân T, Nguyễn Thị Kim P thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, tu dưỡng rèn luyện đạo đức, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] *Về vật chứng vụ án:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- 01 (Một) xe máy hiệu Attila, biển kiểm soát 79L7-6916, số khung: D7D477522, số máy: BBD-477522, màu sơn: Bạc, dung tích xilanh: 125 (Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong): Hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang tiếp tục xác minh, làm rõ và trả cho chủ sở hữu khi có đủ căn cứ.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng đề ngày 16/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang).

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Võ Thị Kim C không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại (Bút lục số 13), nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Lê Xuân T và Nguyễn Thị Kim P, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Xuân T và Nguyễn Thị Kim P.

- **Xử phạt:** Bị cáo **Lê Xuân T 02 (Hai) năm tù**, về tội “*Cướp giật tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam (Ngày 21/3/2021).

- **Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Thị Kim P 02 (Hai) năm tù**, về tội “*Cướp giật tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam (Ngày 21/3/2021).

- Tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Giao 01 (*Một*) xe máy hiệu Attila, màu sơn: Bạc, biển kiểm soát 79L7-6916, số khung: D7D477522, số máy: BBD-477522, dung tích xilanh: 125 (Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong), cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang tiếp tục xác minh, làm rõ và trả cho chủ sở hữu khi có đủ căn cứ.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng đề ngày 16/9/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang).

3. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Xuân T và Nguyễn Thị Kim P, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Xuân T và Nguyễn Thị Kim P có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhân:

- Bị cáo; Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp. Nha Trang;
- Nhà tạm giữ - Công an Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
- Lưu: Án văn; Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Lương Ngọc Yến Anh